

# MIỀN QUÊ THƠ ẤU

## truyện LÊ CẦN THƠ

1

Khi Platini đá hỏng quả phạt 11 mét trong trận quyết định vòng tứ kết giải bóng đá Mexico 86 giữa hai đội bóng lừng danh Brazin - Pháp, Huân bàng hoàng như vừa trải qua một cơn mơ. Chung cuộc của trận đấu, nhờ cú đá phạt dứt điểm của Fernandez, đội tuyển Pháp oai hùng bước vào vòng bán kết, nhưng Huân nghe có chút gì ray rứt trong tim. Phải chăng “thần tượng Platini” đã khắc sâu trong anh từ mùa tranh giải bắt đầu? Trái gỡ hoà 1-1 do Platini tạo ra ở hiệp một là lúc nâng cao tình cảm của mình với một danh thủ tầm cỡ thế giới này. Bởi vì đây là quả tung lưới đầu tiên suốt mùa giải mà đội trưởng đương kim vô địch bóng đá thế giới Brazin phải chịu trước một tài nghệ điêu luyện của Platini. Thiệt cảm mà Huân dành cho cầu thủ này đã được nhân lên lúc anh giải quyết tình huống bất ngờ khi đấu với đội Italia ở vòng hai. Đội Pháp đang dẫn đầu với tỷ số 2-0 và chỉ còn mấy phút sau cùng của trận đấu, xem như đã cầm chắc cái thắng, đội anh lại được hưởng một quả phạt. Hàng triệu khán giả đang theo dõi trận đấu trên sân và màn ảnh nhỏ đều định ninh là Platini sẽ giải quyết tốt cú đá phạt này để chiến công được tô đậm lên. Nhưng... anh đã quay lưng mở băng trao quyền đội trưởng cho đồng đội rồi thong thả bước ra khỏi sân. Quyết định rời khỏi sân trước quả bóng “nhiều ăn ít thua” đó khiến nhiều khán giả ngỡ ngàng. Nhưng với Huân, anh cho rằng cách xử sự đó của Platini có chiều sâu rất đáng khâm phục. Vậy mà... Huân vô cùng tiếc rẻ quả bóng vừa rời của anh khi vọt xà ngang ra ngoài. Tắt máy truyền hình, Huân uể oải lên giường. Anh không sao chợp mắt được. Từ những hình ảnh sôi động trên sân cỏ hơn 120 phút được xem giữa khuya, đến những đường chuyền bóng sắc nét của cả hai đội bóng lừng danh thế giới... chợt nhiên nhắc nhớ trong Huân một kỷ niệm tuổi thơ, mà trong năm tháng cuối đời, thỉnh thoảng nó hiện về dù tình cờ nhưng quá đậm sâu dấu ấn.

Huân có một tuổi thơ không mấy gì sung sướng. Ba má Huân có năm người con, hai người trai lớn tham gia vệ quốc đoàn rồi tập kết ra Bắc sau Hiệp định Geneve 1954. Huân thứ Tư. Hai đứa em nhỏ đều là gái. Nhà cất trên vuông đất hẹp của gia đình ông Cả Tàn. Ở làm tá điền và làm thuê mướn cho ông ta. Huân hàng ngày phải theo lũ bạn cùng cảnh ngộ, chăn trâu cho gia đình chủ đất để ăn cơm, còn tiền công thì được tính qua phần trừ nợ mà ba má Huân cứ liên tục bị tính sổ chồng chất lên thêm. Cả một gia đình xem như tô tử của Cả Tàn. Những năm giặc Pháp thống trị, thị trấn Phong Điền lúc nào cũng là mối đe dọa cho người dân sống quanh đây. Những đợt bố ráp, truy lùng Việt Minh đã gây bao thảm trạng đau lòng. Chiếc cầu tàu ở vàm chợ Phong Điền được chúng dùng như một nơi đùa vui với mạng sống con người. Đêm đêm khi nghe mấy loạt súng nổ đi đùng là chắc chắn đã có một mạng người bị chúng xô xác xuống dòng sông. Con sông Cần Thơ chảy vào tới Phong Điền chia làm ba nhánh tại vàm này. Một nhánh đi thẳng vô miệt Cầu Nhiêm, Ba Se hay rẽ vô Bông Giếng, Trường Thành; một nhánh đâm ngang chảy qua Trà Êt, Vàm Bi và có thể đi về miệt Thứ, Giồng Riêng, sang Rạch Giá. Nhà Huân ở trên nhánh sông này, đã biết bao lần đón nhận những xác người lênh bênh trôi trên mặt nước. Ai nhận diện được thì báo cho thân nhân đem về chôn. Ai không thể nhận diện được thì bà con dùng dây cột kéo vào chôn ở khu nghĩa địa Đình Cũ mà không có hòm rương tử liệm, chỉ bó bằng chiếc chiếu rách! Thời chín năm kháng chiến chống Pháp trôi qua trên quê hương, để lại trong lòng Huân cái dấu ấn tạc tang như vậy. Bao nhiêu người dân vô tội là nạn nhân của bọn tay sai: chúng làm chỉ diêm, được giặc Pháp đưa ra nhận diện. Bọn này được cột trong một chiếc bao bố có khoét trống chừa đủ đôi mắt cú vọ của nó. Khi nào bao bố gật, xem như một mạng người bị thả trôi sông. Dù tuổi còn nhỏ, nhưng không thể nào Huân quên được nỗi đau lòng đó - nhất là lúc người cậu bà con thứ Bảy của Huân bị bao bố nhìn mặt và gật đầu. Mấy hôm sau, xác Cậu Bảy nổi lênh bênh trên dòng sông thật đau xót! Sau lần đó, hai người anh trai lớn của Huân quyết định thoát ly, ba má Huân phải một phen phập phồng lo sợ. Nhưng có lẽ tên Cả Tàn chưa muốn nhúng tay vào gia đình “tô tử làm được mỗi lợi lớn” cho ông ta, nên cả nhà vẫn bình yên. Ba Huân - chú Sáu Lép - luôn luôn dặn Huân “*Ráng nhẩn nhục làm ăn, đừng để người ta ghét giận, moi móc khổ lắm nghe con*”. Vào tuổi đó, làm sao Huân hiểu được bao nhiêu uẩn khúc của gia đình. Mãi sau này, Huân mới từ từ khám phá ra bao nhiêu cay đắng mà ba má mình phải gánh chịu. Má Huân đã chết sau khi hai người con trai lớn đã đi tập kết. Bà đã mang hình ảnh hai đứa con trai đầu lòng đi vào cõi chết sau một cơn đau dần vặt cơ thể héo mòn của một người đàn bà quê vừa quá tuổi bốn mươi.

Cô Năm Mão có chồng lúc 17 tuổi. Bởi hai vợ chồng nghèo phải trôi nổi tha phương, sống bằng nghề cấy thuê gặt mướn. Khi tới đất Trường Long thì phải chôn chân tại đó vì mấy năm mất mùa, bỏ công làm mướn cũng không đủ ăn. Vợ

chồng phải nhờ vả gia đình Cả Tần, rồi “ân nghĩa” diễn ra. Cô Năm Mão và chú Sáu Lép phải ở đậu, cất nhà rồi sinh con, lập nghiệp luôn trên mảnh đất này. Năm 1953, giặc Pháp càn vào lấn chiếm, cất đồn Ông Hào. Đàn ông, thanh niên lánh mặt vào miệt Bà Đàm, Thác Lác. Đàn bà, trẻ con chèo chống ngược ra Cái Tắc, Rạch Gò. Nhiều gia đình không có phương tiện phải ở lại, trong đó có cô Năm Mão và ba đứa con. Cô Năm Mão cố nài nỉ gia đình ông Cả Tần để quá giang tản cư, nhưng ông chỉ cho Huân đi theo - đi theo để tiếp tục giữ bầy trâu của ông ta - Còn cô, ông buộc phải ở lại trông coi “cơ ngơi” của mình. Do tình thương con, muốn cho con sống, cô phải dứt ruột rời Huân trong tình huống đáng cay. Giặc tràn vào. Một tai nạn nhục nhằn mà cô phải gánh chịu. Tụi lính vừa Tây, vừa Việt đến đâu, nhà cửa đều bị chúng phóng lửa đốt sạch. Cô Năm Mão ôm hai con nhỏ vật vã khóc than, xin chúng đừng đốt nhà. Có một tên Việt gian độc ác đã đứng ra xin với tên quan Tây khỏi đốt hai căn nhà, một của ông Cả Tần và cái chòi của cô Năm Mão. Tưởng tai nạn đi qua, không ngờ đêm đến, tên Việt gian dẫn thằng quan Tây xông vào chòi rồi dùng uy lực cưỡng hiếp cô, trong lúc cô mang bào thai gần năm tháng. Khi tỉnh lại, hai đứa con nhỏ của cô chỉ còn đủ hơi để khóc thút thít trong bóng tối, khiến cô nghe tủi nhục vô cùng. Cái nhục của người phụ nữ, nhiều lúc cô Năm Mão muốn trảm mình xuống dòng nước, nhưng nhìn cái bào thai vô tội đang nhịp đều trong bụng; nhớ những đứa con còn nhỏ dại, nheo nhóc trong cảnh nghèo nàn; nhớ hai thằng con trai lớn đang lia xa cha mẹ và đêm ngày giáp mặt cùng lần tên mũi đạn; nhớ chồng một đời khổ cực không phút thanh thoi..., cô không đành lòng. Tội nghiệp chú Sáu Lép, khi hay có sự xảy ra, chú đứng chết lặng hồi lâu. Chú có đau, có hận... nhưng càng thương vợ nhiều hơn. Chú hết lời an ủi vợ và cho đó là một tai nạn - nhưng tai nạn này phải có ngày được rửa hận - chú nghĩ như vậy. Cái bào thai đứa con thứ sáu mà cô Năm Mão mang nặng, đã không cùng sống với gia đình ngay khi vừa mới chào đời. Cô Mụ Năm đã kịp cứu mẹ thì thằng Út vĩnh viễn ra đi. Từ đó cho đến ngày nhắm mắt, cô Năm Mão không sinh thêm đứa con nào nữa.

### 3

Cánh đồng Trường Long không rộng lắm. Mùa khô lúa gặt xong, khắp cánh đồng phơi đầy gốc rạ. Bọn Huân phải dẫn trâu ra đồng quần cỏ trên mấy bờ ranh và trên những đồng rơm cao nghệu. Bỏ đàn trâu mặc tình nhai cỏ, cả năm bảy đứa xúm nhau chơi trò đá banh. Banh được bọn Huân chơi là trái bưởi “ăn cắp” sau vườn Xã trưởng Tần. Người ăn cắp chính là Thành. Chỉ có nó mới dám bẻ bưởi của ông Nội nó để lên ra ruộng đá banh với đám con nhà nghèo. Thường thì trận đá được chia hai phe, mỗi phe ba đứa, đá vào khoảng trưa nắng, vì lúc đó thằng Thành mới đi học về. Buổi chiều nó còn theo ông Nội đi “làm việc” đàng xã. Những buổi trưa quần nhau trên đồng nắng, đứa thì trặc chân, đứa trầy da chảy máu. Huân thích nhất là lối đá điệu nghệ của thằng Bảy Cù. Nó đá rất hay - hay

theo cách nhìn của Huân thời đó - Việc chơi banh kéo dài suốt mùa nắng, Huân thích vô cùng. Lần hồi, lũ bạn trong xóm được quy tụ đủ để lập một đội banh nhỏ trong ấp. Việc thắng Thành theo chơi với đám con nhà nghèo dần dà gia đình nó cũng biết, nhưng không bị cấm ngăn, có lẽ sợ nó bị cô độc? Bởi vậy, ở nhà Xã trưởng Tần, mỗi khi cần tìm thằng Thành là dò theo dấu vết của đám trẻ giữ trâu. Một hôm - có lẽ ngày nghỉ học của Thành - nó ra ruộng tìm bọn Huân để đá banh. Nó tạt qua vườn hái một lúc hai trái bưởi thật to rồi băng ra đồng. Nắng buổi sáng có hanh nóng nhưng dễ chịu. Cả đội bóng được báo tin, gom lại rồi chia phe. Thằng Bảy Cù đứng “a-de” một bên, thằng Thành đứng “a-de” một bên. Huân được chỉ định “giữ gôn” phía thằng Thành. Chia là chia như vậy, nhưng khi trái bưởi được ném ra giữa đám rạ lờm chớm, tất cả cầu thủ xúm nhau tranh giành, không theo đội hình, xô lấn chẳng ra luật lệ gì cả. Không đá được bưởi thì... đá vào chân. Thằng Thành bị thằng Bảy Cù đá vào chân, trật khớp xương nằm lã la khóc om sòm. Cả bọn quỳnh quáng không biết phải làm sao thì chú Hai Thanh - ba của thằng Thành - ra tới. Nóng lòng về thằng con trai cưng, sau khi hỏi sơ mấy câu, chú đã giáng cho thằng Bảy Cù mấy bạt tay toé lửa. Cả bọn bị lôi về phơi nắng ở sân Hội đồng xã cả buổi trưa. Cha mẹ đưa nào hay tin đến năn nỉ, cam kết đủ điều mới được thả ra. Riêng Huân và mấy đứa chặn trâu cho ông Xã trưởng Tần bị ông đập mấy roi thâm quần cả đít.

Thằng Thành bị trật chân nằm suốt mấy tuần và được ông Ba Giò, thầy dạy võ và bán thuốc rượu gia truyền tại địa phương thường xuyên đến chăm sóc theo lệnh của Xã Tần. Nó trở nên thù ghét thằng Bảy Cù - ghét đến độ không thèm chơi chung với nhau mãi sau này - Nó nói với bọn Huân, *“có ngày sẽ trả thù món nợ đối với kẻ đã có tình đá vào chân khiến tao bị thương”*. Đâu ai ngờ được, chỉ từ một trận đá banh bưởi lỡ xảy ra tai nạn, đã đeo đẳng trong lòng thằng Thành mối thù dai đến cao độ. Năm miền Nam bắt đầu có chiến cuộc, tuổi trẻ của Huân cũng bị cuốn hút vào vòng quay nghiệt ngã không sao tránh khỏi. Thằng Bảy Cù, Sáu Già, Tư Thọ, Năm Vinh cà lăm... bỏ nhà theo du kích. Thằng Thành lại vào dân vệ xã. Huân ra Cần Thơ làm thuê làm mướn. Ba Huân dẫn hai đứa con gái qua miệt Thứ sinh sống. Những gia đình khác, hoặc vô sấu trong vùng Kinh Mới, Chệt Thọ, Bà Đàm, Thác Lác hoặc tránh xuống Vị Thanh, Long Mỹ. Có gia đình lại ngược ra thị trấn Cái Tắc, Rạch Gòi, hay Đâu Sáu, Cái Răng ...

Dù sống ở lòng thành phố Cần Thơ nhưng Huân vẫn nghe ngóng tin tức làng quê và biết được đám bạn thời trẻ thơ của mình. Nhóm theo du kích bây giờ vẫn còn chơi banh. Bảy Cù bây giờ đá vị trí trung phong cho đội bóng của xã và cũng là đội trưởng được nhiều người trong vùng sấu biết tiếng, ngợi khen. Thằng Thành bây giờ làm trưởng đồn Nghĩa quân, đóng tại Vàm Bi. Nhờ nguồn tin do Mười Út ra chiêu hồi, đích thân Thành nhiều lần dẫn lính đi đột vào nơi có du kích bám trụ, gặt hái thành quả rất nhiều. Một lần, nhận được tin đội bóng của du kích xã vừa đá xong một trận ở Xẻo Sơn giành thắng lợi nhờ quả đá phạt tuyệt vời của Bảy Cù, để chào mừng một lễ lớn của chúng, đội bóng cùng đơn vị di chuyển về ngọn Ông Hào nghỉ chân. Thành và Mười Út lên kế hoạch đột kích đêm, đã vào tận sào huyệt

và ném lựu đạn vào chòi ngủ của Bảy Cù. Nó đã ra người thiên cổ. Toán đánh điểm còn gây thêm cho đơn vị du kích nhiều tổn thất khác mới rút lui khỏi trận địa. Mấy hôm sau, Thành đã viết một bức thư rồi đón xuống dân gửi vào vùng sâu cho bọn du kích: *“Bảy Cù, mỗi hận năm xưa tao đã trả được. Mấy lợi dụng chơi banh để đá vào chân tao. Bây giờ xem như ân oán đã trả xong. Đừng trách tao!”*.

Thằng Thành đã tự mãn cho hành động của nó, nhưng khi biết được sự việc, Huân cảm thấy buồn. Đâu vì một chuyện vui chơi thời tuổi nhỏ mà đeo đẳng mãi trong lòng một mối hận, mà đáng lý ra không nên có giữa con người với con người với nhau - nhất là với kỷ niệm thời ấu thơ tuổi đại nghèo khổ như bọn Huân.

Ngày nước nhà kết thúc chiến tranh, hai người anh của Huân đã trở về nhưng không gặp được cha mẹ. Má đã chết từ lâu. Ba anh đã bị đạn pháo Bảy Ngàn bắn lạc chết khi ông từ miệt Thứ bơi xuống về thăm Trường Long. May là lúc xảy ra ông chỉ đi một mình, hai đứa con gái không đi theo. Huân do cuốn hút trong thời chiến, đã là lính của một đơn vị công binh đóng trong địa bàn ven thành phố Cần Thơ. Sau ngày 30-4 chỉ trình diện học tập một tuần rồi chạy xe lòi sinh sống. Cả một thời gian dài đằng đẵng trôi đi, bao nhiêu biến cố xảy ra trong đời sống, Huân đã chứng kiến với nhiều bàng hoàng xúc động. Cuộc sum họp anh em thoáng qua, rồi ai cũng có nhiệm vụ và cuộc sống riêng tư, lại phải chia xa. Nhưng nỗi buồn sâu đậm nhứt trong lòng Huân, là câu nói của cả hai người anh tập kết trở về, lần lượt gặp Huân và đều nói giống nhau: *“Tại sao mày cam tâm làm giặc nguy?”*. Chính câu nói đó đã làm đảo lộn mọi tình cảm gia tộc mà Huân đã áp ủ đeo mang suốt cả cuộc đời. Và, anh chợt hiểu được, vì sao trong lòng Thành có mối hận nhỏ nhoi ti tiện đeo đẳng theo nó hoài hoài để buộc nó phải trả thù cho kỳ được? Tất cả chẳng qua là tình người, là *“muối ngọt và đường đắng”* thường xảy ra quanh cuộc sống chúng ta?

## 4

Nếu Platini bỏ lỡ cơ hội làm bàn trong cú đá phạt 11 mét của trận thư hùng “kỳ phùng địch thủ” Pháp - Brazil, cũng là điều thú vị cho Huân khi chợt nhiên nhắc nhớ về một quá khứ tuổi thơ cũng là dịp khiến anh không thể quên hình ảnh bạn mình, trong lần đá banh bươi, “đón ngã” thằng Thành buổi trưa hôm đó trên cánh đồng Trường Long. Từ cái tát tay, từ buổi trưa bị phơi nắng đến nhớ đời. Huân đã học hỏi ở bạn mình nhiều đức tính tốt, mang theo cuộc sống mình biết bao hình ảnh đẹp của bạn bè, và cũng đã dạy cho Huân một bài học sâu sắc về tình bạn, tình đời.

Trường Long, hai tiếng xa lạ với bao nhiêu người, nhưng với Huân, nó thâm trầm gắn bó kỳ lạ. Ở đó, ba má Huân đã sống qua bao nhiêu khổ cực của kiếp tá điền đói kém, nhọc nhằn. Ở đó, má anh đã mang nhục cả một đời bởi tên Việt gian và thằng Tây xâm lược. Ở đó, ngày ngày anh phải đội nắng chang chang, giữ trâu

cho tên chủ điền Cả Tân mà chẳng bao giờ nhận được một đồng tiền công... Và chính nơi đó, Huân đã được sống với Bảy Cù, Sáu Già, Tư Thọ, Năm Vinh cả lẫn... bằng tình bạn thân thiết, tuyệt vời..., dù lớn lên, do cuộc chiến phi lý đã cách chia họ với Huân một lần ranh vô cùng nghiệt ngã!

Con rạch chảy qua Trường Long quê anh, một thời bập bênh xác người do giặc Pháp gây ra, trong đó có người cậu thứ Bảy của Huân; sau này trên con rạch đó, dòng nước mang đậm phù sa đắp bồi màu mỡ cho vườn ruộng phì nhiêu, tươi tốt, mát lành. Những thửa ruộng oằn bông nặng hạt. Những mảnh vườn cam quýt trái chín trĩu cành. Một sức sống mới vươn lên. Có nhiều đổi thay xây dựng mà mỗi lần có dịp về đây, Huân bồi ngùi xúc động. Cạnh bên tàu nơi giặc Pháp làm địa điểm hành quyết người dân vô tội để thả trôi sông, bây giờ là móng của cây cầu bê tông bắc ngang cho các loại xe qua lại. Mãi trong vòm Ông Hào xa lắc xa lơ, bây giờ cũng có cây cầu sắt chữ Y nổi qua, đã kết chặt tình thương của cả miền quê sông nước. Huân thích thú vô cùng mỗi khi nghe ai nhắc đến hai tiếng Trường Long, tới vùng đất mà ở đó tuổi thơ anh đã chắt chùng biết bao kỷ niệm.

*Cần Thơ, tháng 6/1986*

*Houston, tháng 12/1998*

